

Bản án số: 16/2023/HNGĐ-ST

Ngày 05-7-2023

“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hứa Thị Thu

2. Bà Trần Thị Hoài

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Trí Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 46/2023/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 03 năm 2023 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Thên Thị L, sinh ngày 13/10/1989; Địa chỉ: Đội 2, thôn Trung Sơn, xã Trung Thành, huyện V, tỉnh H; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Dân tộc: Nùng; Trình độ văn hóa: 09/12 (Vắng mặt có đơn xin xét xử).

Bị đơn: Anh Ngô Văn H, sinh ngày 13/10/1989; Địa chỉ: Đội 2, thôn Trung Sơn, xã Trung Thành, huyện V, tỉnh H; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do (Vắng mặt lần thứ hai không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 03 năm 2023 cùng các tài liệu kèm theo đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Thên Thị L trình bày: Chị L và anh Ngô Văn H trước khi kết hôn có tìm hiểu, hoàn toàn tự nguyện về chung sống với nhau từ tháng 4/2010, nhưng đến ngày 13/9/2011 vợ chồng chị mới làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trung Thành, huyện V, tỉnh H. Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống hạnh phúc. Đến đầu năm 2015, vợ chồng chị phát sinh mâu thuẫn. Lý do mâu thuẫn là do cuộc sống gia đình chị có nhiều điều bất đồng trong làm ăn kinh tế, cuộc sống không hòa thuận, nên thường xuyên xảy ra cãi vã nhau, vợ chồng chị đã sống ly thân nhau từ đó cho đến nay, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, mỗi người tự lo cho cuộc sống riêng của mình. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng không thể

khắc phục được, chị có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Ngô Văn H để mỗi người có một cuộc sống riêng.

Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ, chồng chị L, anh H có hai con chung là cháu Ngô Hoàng L, sinh ngày 14/02/2011 và cháu Ngô Công L, sinh ngày 22/9/2015. Hiện nay hai cháu đang ở với chị L tại đội 2, thôn Trung Sơn, xã Trung Thành, huyện V, tỉnh H. Ly hôn chị L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục hai cháu cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, chị L không yêu cầu anh Ngô Văn H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ chung: Quá trình chung sống, vợ chồng chị L và anh H không tạo lập được khối tài sản chung nào, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Toà án đã tiến hành thụ lý vụ án và tiến hành các bước theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với anh Ngô Văn H nhiều lần, nhưng anh H không đến Tòa án để làm việc. Ngày 31/5/2023, Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương. Qua xác minh cho thấy, anh Ngô Văn H hiện tại vẫn có mặt tại địa phương, anh H đã nhận được đầy đủ các văn bản tố tụng của Tòa án và có quan điểm từ chối đến Tòa án để giải quyết. Mâu thuẫn vợ, chồng chị L và anh H là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và không hòa giải được vì đương sự vắng mặt (Đã được triệu tập hợp lệ 02 lần). Tòa án đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa ngày hôm nay: Chị Thèn Thị L có đơn xin giải quyết vắng mặt ghi ngày 27 tháng 6 năm 2023. Chủ tọa phiên tòa thay mặt Hội đồng xét xử công bố toàn bộ nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản ghi lời khai, đơn xin giải quyết vắng mặt của chị Thèn Thị L và các tài liệu kèm theo và có ý kiến:

Về quan hệ hôn nhân: Chị L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện là xin ly hôn với anh H.

Về phần con chung: Chị Thèn Thị L vẫn giữ nguyên yêu cầu và đề nghị Tòa án giao cháu Ngô Hoàng L, sinh ngày 14/02/2011 và cháu Ngô Công L, sinh ngày 22/9/2015 cho chị trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Ngô Văn H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và công nợ chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa ngày hôm nay: Anh Ngô Văn H vắng mặt không có lý do (Đã được Tòa án triệu tập hợp lệ 02 lần).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án không có gì vi phạm. Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V đề nghị HĐXX giải quyết vụ án như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; khoản 1, khoản 2 Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” của chị Thèn Thị L đối với anh Ngô Văn H.

2. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Thèn Thị L và anh Ngô Văn H ly hôn.

3. Về con chung: Giao cháu Ngô Hoàng L, sinh ngày 14/02/2011 và cháu Ngô Công L, sinh ngày 22/9/2015 cho chị Thèn Thị L; Địa chỉ: Đội 2, thôn Trung Sơn, xã Trung Thành, huyện V, tỉnh H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu L và cháu L trưởng thành đủ 18 tuổi, kể từ ngày 05/7/2023.

Anh Ngô Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con sau khi ly hôn mà không ai được cản trở.

4. Về tài sản, công nợ: Chị L và anh H không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

5. Về án phí, quyền kháng cáo của đương sự giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng dân sự: Chị Thèn Thị L có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện V giải quyết việc hôn nhân của chị L và anh Ngô Văn H. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H. Tòa án đã tiến hành lấy lời khai và tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử.

[2] Về đương sự vắng mặt tại phiên tòa: Nguyên đơn chị Thèn Thị L có đơn xin xét xử vắng mặt; Bị đơn anh Ngô Văn H vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử (HĐXX) mở phiên tòa để xét xử vụ án.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Thèn Thị L và anh Ngô Văn H xác lập quan hệ vợ chồng với nhau theo đúng các quy định của pháp luật về điều kiện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trung Thành, huyện V, tỉnh H vào ngày 13/9/2011 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi về chung sống, vợ, chồng chị Lèng, anh Hoàng chung sống hạnh phúc. Đến đầu năm 2015, vợ chồng chị phát sinh mâu thuẫn. Lý do mâu thuẫn là do vợ, chồng có nhiều quan điểm bất đồng, trái ngược nhau trong công việc làm ăn kinh tế, cuộc sống chung không hòa thuận, thường xuyên xảy ra cãi vã nhau, đã sống ly thân từ đó cho đến nay. Bản thân chị Lèng thấy rằng cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Lèng có đơn xin ly hôn với anh Hoàng. Hội

đồng xét xử nhận thấy về tình trạng hôn nhân giữa chị Lèng và anh Hoàng cuộc sống chung không hoà hợp, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Thèn Thị L đối với anh Ngô Văn H là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Hội đồng xét xử xét thấy nguyện vọng của chị Lèng là được nhận nuôi cháu Ngô Hoàng Linh và cháu Ngô Công Lập (theo nguyện vọng của cháu Linh, cháu Lập) là phù hợp và bảo đảm cuộc sống cho cháu Linh, cháu Lập vì chị Lèng có công việc thu nhập ổn định, cháu còn nhỏ cần sự quan tâm, dạy dỗ của người mẹ. Do đó, cần giao cháu Ngô Hoàng Linh, sinh ngày 14/02/2011 và cháu Ngô Công Lập, sinh ngày 22/9/2015 cho chị Thèn Thị L; Địa chỉ: Đội 2, thôn Trung Sơn, xã Trung Thành, huyện V, tỉnh H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Linh, cháu Lập trưởng thành đủ 18 tuổi, kể từ ngày 05/7/2023. Anh Ngô Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con sau khi ly hôn theo quy định tại Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[5] Về tài sản, công nợ chung: Chị Lèng và anh Hoàng không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Thèn Thị L là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa đồng thuận với Hội đồng xét xử được chấp nhận.

[8] Quyền kháng cáo: Chị Thèn Thị L và anh Ngô Văn H được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228; Điều 238; Điều 271; Khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; khoản 1, khoản 2 Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án” .

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện: Về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” của chị Thèn Thị L đối với anh Ngô Văn H.
2. Về quan hệ hôn nhân: Chị Thèn Thị L và anh Ngô Văn H ly hôn.

3. Về con chung: Giao cháu Ngô Hoàng Linh, sinh ngày 14/02/2011 và cháu Ngô Công Lập, sinh ngày 22/9/2015 cho chị Thèn Thị L; Địa chỉ: Đội 2, thôn Trung Sơn, xã Trung Thành, huyện V, tỉnh H trồng nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Linh, cháu Lập trưởng thành đủ 18 tuổi, kể từ ngày 05/7/2023.

Anh Ngô Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con sau khi ly hôn không ai được cản trở.

4. Án phí sơ thẩm ly hôn: Chị Thèn Thị L phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 0002556 ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh H (chị Lèng đã nộp đủ án phí)

5. Quyền kháng cáo: Chị Thèn Thị L và anh Ngô Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7; Điều 7a; Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vị Xuyên;
- TAND tỉnh;
- THADS huyện Vị Xuyên;
- Các đương sự;
- UBND xã Trung Thành, huyện V, tỉnh H.
- Lưu hồ sơ vụ án, vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Xuân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hứa Thị Thu

Trần Thị Hoài

Nguyễn Thị Xuân

Thành viên hội đồng xét xử

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa

